

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ Tơ.

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thương Tín/ Vietnam
Thương Tín Joint Stock Commercial Bank:

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: VBB
- Địa chỉ/Address: 47 Trần Hưng Đạo, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ / 47 Tran Hung Dao,
Phu Loi Ward, Can Tho City
- Điện thoại liên hệ/Tel.: (079) 3621454 Fax: (079) 3621858 E-mail:

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

- Thông báo cho cổ đông về Điều kiện, tiêu chuẩn nhân sự dự kiến làm Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát; quyền đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến làm Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ Vietbank, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Vietbank; và Hồ sơ, Mẫu biểu để cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2030/ Notice to shareholders: Conditions and standards for personnel expected to be members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board; the right to nominate and run for personnel expected to be members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board according to the provisions of law, Vietbank's Charter, and internal regulations on corporate governance of Vietbank; and documents and forms for shareholders to exercise the right to nominate and run for personnel expected to be elected as members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board for the 2026 - 2030 term.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 05/12/2025/ This information is published on the Company's website on December 05, 2025: <https://www.vietbank.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Thông báo số 48./2025/TB-HĐQT ngày 05./12/2025 kèm các tài liệu để cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2030/ *Notice No. 48./2025/TB-HĐQT dated 05/12/2025 with documents for shareholders to exercise their right to nominate and run for candidates for election to the Board of Directors and Supervisory Board for the 2026-2030 term.*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC
CHIEF EXECUTIVE OFFICER**



TRẦN TUẤN ANH

Số: 48./2025/TB-HĐQT

TP Cần Thơ, ngày 05 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2030

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XV kỳ họp bất thường lần thứ 05 thông qua ngày 18/01/2024, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 96/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XV thông qua ngày 27/6/2025;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;
- Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/7/2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank);
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Vietbank ban hành kèm theo Quyết định số 91/2024/QĐ-HĐQT ngày 27/6/2024,

I. MỤC ĐÍCH VÀ VẤN ĐỀ VẦN LẤY Ý KIẾN:

1. Mục đích lấy ý kiến:

- Theo quy định tại Điều 69 Luật Các tổ chức tín dụng, Điều 46 Điều lệ Vietbank: Hội đồng quản trị của tổ chức tín dụng là công ty cổ phần phải có tối thiểu 05 thành viên và không quá 11 thành viên; số lượng thành viên của từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định; Hội đồng quản trị phải có tối thiểu 02 thành viên độc lập, hai phần ba tổng số thành viên phải là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành tổ chức tín dụng; nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá 05 năm; nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị; nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị; Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
- Theo quy định tại Điều 51 Luật Các tổ chức tín dụng, Điều 58 Điều lệ Vietbank: Ban kiểm soát của ngân hàng thương mại có tối thiểu 05 thành viên; nhiệm kỳ của Ban kiểm soát



không quá 05 năm; nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát; nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ; Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

- Theo quy định tại Điều 44 Luật Các tổ chức tín dụng, Thông tư số 20/2025/TT-NHNN: Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm các chức danh này; những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
- Dự kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Vietbank thực hiện bầu, bổ nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2030.

Do vậy, để chuẩn bị nhân sự dự kiến bầu nhân sự HĐQT, BKS của Vietbank nhiệm kỳ 2026 - 2030 theo quy định, Vietbank thực hiện thông báo để cổ đông thực hiện quyền ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến HĐQT, BKS của Vietbank nhiệm kỳ 2026-2030.

2. Các vấn đề cần cổ đông có ý kiến:

Cổ đông (theo Danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam – VSDC cung cấp vào ngày chốt quyền) thực hiện quyền đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Vietbank nhiệm kỳ 2026 – 2030 theo các điều kiện, tiêu chuẩn, quyền đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến quy định tại Điều 8, Điều 15, Điều 16 Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Vietbank ban hành kèm theo Quyết định số 91/2024/QĐ-HĐQT ngày 27/6/2024, Điều lệ Vietbank, và các quy định của pháp luật có liên quan và các biểu mẫu để trình Đại hội đồng cổ đông thực hiện bầu sau khi có ý kiến chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đính kèm trích dẫn quy định và các mẫu), cụ thể:

- Số lượng thành viên HĐQT Vietbank nhiệm kỳ 2026 – 2030: HĐQT Vietbank nhiệm kỳ 2026 – 2030 phải có tối thiểu 05 thành viên và không quá 11 thành viên. HĐQT dự kiến trình ĐHĐCĐ thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2030 là 07 thành viên, trong đó có tối thiểu 02 thành viên độc lập.
 - Số lượng thành viên BKS Vietbank nhiệm kỳ 2026 – 2030: BKS Vietbank nhiệm kỳ 2026 – 2030 phải có tối thiểu 05 thành viên. HĐQT dự kiến trình ĐHĐCĐ thông qua số lượng thành viên BKS Vietbank nhiệm kỳ 2026 – 2030 dự kiến 05 thành viên.
3. Chi tiết điều kiện, tiêu chuẩn nhân sự dự kiến làm Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát; quyền đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến làm Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều lệ Vietbank, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Vietbank và quy định của pháp luật; Hồ sơ ứng cử, đề cử nhân sự và các mẫu biểu - Đính kèm.

Các nội dung này được đăng tải tại Website của Vietbank theo đường dẫn sau:
<https://www.vietbank.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin>.

II. THỜI HẠN VÀ CÁCH THỨC GỬI HỒ SƠ:

1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ của cổ đông: Từ ngày 08/12/2025 đến hết ngày 26/12/2025.

2. Phương thức gửi: Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện và phải được trong phong bì dán kín.

3. Nơi tiếp nhận:

Văn phòng HĐQT Vietbank, địa chỉ tại TP Hồ Chí Minh: Lầu 11, Tòa nhà Lim 2, số 62A Cách Mạng Tháng 8, Phường Xuân Hòa, TP HCM vào lúc 8g30 đến 16g00 các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ, Tết).

Trường hợp cần làm rõ thông tin, quý vị vui lòng liên hệ bà Lê Thị Tuyết Chinh – Chánh Văn phòng HĐQT/Thư ký HĐQT, qua số điện thoại: 08.62918100 (3300).

Kính đề nghị Quý cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử theo quy định để Vietbank tiến hành các thủ tục theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Lưu VT VP HĐQT.





**BẢNG TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ QUYỀN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ NHÂN SỰ DỰ KIẾN BẦU THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VIETBANK NHIỆM KỲ 2026 -2030**

*(Theo quy định của pháp luật, Điều lệ Vietbank và Điều 8 Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Vietbank
ban hành kèm theo Quyết định số 91/2024/QĐ-HĐQT ngày 27/6/2024)*

I. NHIỆM KỲ VÀ SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ là 05 (năm) năm. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 5 (năm) năm và có thể được bầu tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị bao gồm ít nhất là 05 (năm) thành viên và nhiều nhất là 11 (mười một) thành viên, số lượng thành viên từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Hội đồng quản trị phải có tối thiểu 02 (hai) thành viên độc lập; 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên phải là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành Ngân hàng. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng quản trị, nhưng không được vượt quá 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị của Ngân hàng, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước.
- Trường hợp Hội đồng quản trị có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Các TCTD, Điều lệ Ngân hàng và Quy chế này, trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên tối thiểu, Ngân hàng phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu, trừ trường hợp quy định của Luật Các TCTD.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN LÀM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Tiêu chuẩn, điều kiện là thành viên Hội đồng quản trị:
 - Không thuộc đối tượng không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định, cụ thể:
 - Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc;
 - Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
 - Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;
 - Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% (năm mươi phần trăm) vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% (năm mươi phần trăm) vốn điều lệ trở lên tại Ngân hàng;



- Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% (năm mươi phần trăm) vốn điều lệ trở lên tại Ngân hàng;
 - Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
 - Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ ;
 - Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 của Luật CTCTD hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
 - Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Ngân hàng, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này;
 - Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
- ii. Tuân thủ quy định về các trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ, cụ thể:
- Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng không được đồng thời là:
 - ✓ Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng và của tổ chức tín dụng khác.
 - ✓ Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.
 - Thành viên Hội đồng quản trị của Ngân hàng không phải là thành viên độc lập không được đồng thời là:
 - ✓ Người điều hành của Ngân hàng, trừ trường hợp là Tổng giám đốc Ngân hàng;
 - ✓ Người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng khác; người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của Ngân hàng;
 - ✓ Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.
 - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị không được đồng thời là:
 - ✓ Người điều hành của Ngân hàng;
 - ✓ Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác;

- ✓ Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.
- iii. Có đạo đức nghề nghiệp;
- iv. Có trình độ từ đại học trở lên;
- v. Có một trong các điều kiện sau đây: có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng; có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng cổ phần; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại các bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện là thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải có đủ các điều kiện sau:

- i. Có đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này;
- ii. Không phải là người đang làm việc cho Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng hoặc đã làm việc tại Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng đó trong 03 (ba) năm liền kề trước đó;
- iii. Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của Ngân hàng ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- iv. Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Ngân hàng, người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng;
- v. Không đại diện sở hữu cổ phần của Ngân hàng; không cùng với người có liên quan sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 01% (một phần trăm) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng;
- vi. Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 (năm) năm liền kề trước đó.
- vii. Tuân theo quy định tại Khoản 3 Điều 43 Luật Các tổ chức tín dụng 2024 về những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ: Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của tổ chức tín dụng không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:
 - ✓ Người điều hành tổ chức tín dụng đó.
 - ✓ Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác.
 - ✓ Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.



III. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ NHÂN SỰ DỰ KIẾN LÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền tự ứng cử, lập nhóm đề cử thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 05% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên; *Mu*

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 08 (tám) ứng cử viên.

2. Trường hợp số lượng ứng viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, việc đề cử, ứng cử thêm ứng viên thực hiện theo Điều lệ Vietbank, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Vietbank và quy định của pháp luật có liên quan. *Nai*





**BẢNG TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỦA THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
VÀ QUYỀN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ NHÂN SỰ DỰ KIẾN BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
VIETBANK NHIỆM KỲ 2026 -2030**

*Theo quy định của pháp luật, Điều lệ Vietbank và Điều 15, Điều 16 Quy chế nội bộ về
quản trị công ty tại Vietbank ban hành kèm theo Quyết định số 91/2024/QĐ-HĐQT
ngày 27/6/2024)*

I. NHIỆM KỲ, SỐ LƯỢNG, THÀNH PHẦN, CƠ CẤU BAN KIỂM SOÁT:

1. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
2. Ban kiểm soát có ít nhất 05 (năm) thành viên. Trường hợp Ban kiểm soát có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu quy định tại khoản này, trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên tối thiểu, Ngân hàng phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu.
3. Ban kiểm soát có bộ phận kiểm toán nội bộ, bộ phận giúp việc để thực hiện nhiệm vụ của mình.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN LÀM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

1. Không thuộc đối tượng không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định, cụ thể:
 - i. Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - ii. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc;
 - iii. Người đã bị kết án về tội tử tội phạm nghiêm trọng trở lên;
 - iv. Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
 - v. Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% (năm mươi phần trăm) vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% (năm mươi phần trăm) vốn điều lệ trở lên tại Ngân hàng;
 - vi. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% (năm mươi phần trăm) vốn điều lệ trở lên tại Ngân hàng;
 - vii. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
 - viii. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại



me

thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;

- ix. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 của Luật CTCTD hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
- x. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng không được là thành viên Ban kiểm soát của cùng Ngân hàng;
- xi. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

2. Tuân thủ quy định về các trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ theo quy định, cụ thể:

Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

- i. Người quản lý, người điều hành của chính Ngân hàng, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng;
- ii. Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị của Ngân hàng là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.

3. Có đạo đức nghề nghiệp;

4. Có trình độ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;

5. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Ngân hàng;

6. Trưởng Ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

III. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ NHÂN SỰ DỰ KIẾN LÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

1. Đề cử, ứng cử, bầu thành viên Ban kiểm soát: Việc đề cử, ứng cử, bầu thành viên Ban kiểm soát thực hiện tương tự theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 8 Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Vietbank ban hành kèm theo Quyết định số 91/2024/QĐ-HĐQT ngày 27/6/2024.

"Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền tự ứng cử, lập nhóm đề cử thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- *Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 05% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;*
- *Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;*

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 08 (tám) ứng cử viên.

2. Trường hợp số lượng ứng viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, việc đề cử, ứng cử thêm ứng viên thực hiện theo Điều lệ Vietbank, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Vietbank và quy định của pháp luật có liên quan. / *Nu*



HỒ SƠ NHÂN SỰ DỰ KIẾN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VIETBANK THEO QUY ĐỊNH TẠI
ĐIỀU 7 THÔNG TƯ SỐ 20/2025/TT - NHNN

I. Hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng:

STT	HỒ SƠ CỦA NHÂN SỰ	SỐ LƯỢNG, LOẠI HỒ SƠ/ NGƯỜI CUNG CẤP
1	<p>1. Văn bản của ngân hàng thương mại đề nghị Ngân hàng Nhà nước chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự, trong đó tối thiểu phải có các nội dung sau:</p> <p>a) Lý do của việc bầu, bổ nhiệm nhân sự;</p> <p>b) Danh sách dự kiến nhân sự, trong đó nêu rõ: họ và tên, chức danh, đơn vị công tác hiện tại; chức danh dự kiến được bầu, bổ nhiệm tại ngân hàng thương mại; tên cá nhân, tổ chức đề cử; tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp mà nhân sự dự kiến làm người đại diện theo ủy quyền của tổ chức đề cử (nếu có);</p> <p>c) Cơ cấu, danh sách các thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát hiện tại và dự kiến sau khi bầu, bổ nhiệm của ngân hàng thương mại (trường hợp dự kiến nhân sự bầu, bổ nhiệm vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát), trong đó:</p> <p>(i) Đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng là công ty cổ phần: nêu rõ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, số lượng thành viên độc lập, thành viên không phải là người điều hành, số lượng thành viên là người có liên quan với nhau, số lượng thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>d) Đánh giá về việc nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, trong đó đánh giá cụ thể việc đáp ứng đối với từng điều kiện.</p> <p>đ) Cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng.</p>	<p>03 Bản chính</p> <p>Ngân hàng thực hiện</p>
2	<p>2. Văn bản thông qua danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại (đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải nêu rõ nhiệm kỳ), cụ thể:</p> <p>a) Đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng là công ty cổ phần: Nghị quyết của Hội đồng quản trị;</p>	<p>03 bản chính</p> <p>Ngân hàng thực hiện</p>
3	<p>3. Lý lịch cá nhân của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm theo mẫu Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 20.</p>	<p>03 bản chính</p> <p>Nhân sự dự kiến cung cấp</p>
4	<p>4. Phiếu lý lịch tư pháp của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm:</p> <p>a) Đối với nhân sự dự kiến có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình</p>	<p>03 bản chính Phiếu LLTP số 02.</p>

STT	HỒ SƠ CỦA NHÂN SỰ	SỐ LƯỢNG, LOẠI HỒ SƠ/ NGƯỜI CUNG CẤP
	<p>trạng án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa) và thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã;</p> <p>b) Đối với nhân sự dự kiến không có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định. Trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã thì cổ đông, nhóm cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng là công ty cổ phần) đề cử nhân sự dự kiến phải có văn bản giải trình về việc không có cơ quan có thẩm quyền của nước cấp lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương cung cấp thông tin này và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc nhân sự dự kiến không thuộc các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng;</p> <p>c) Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương quy định tại điểm a, b khoản này phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm ngân hàng thương mại nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự không quá 06 tháng.</p> <p>Nhân sự dự kiến được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật.</p>	Nhân sự dự kiến cung cấp, còn thời hạn trước thời điểm Vietbank nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự không quá 06 tháng
5	5. Bản kê khai người có liên quan theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm theo mẫu Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 20.	03 bản chính Nhân sự dự kiến cung cấp
6	6. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm, trong đó văn bằng của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật có liên quan.	03 bản chính Nhân sự dự kiến cung cấp
7	<p>7. Các tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị quy định tại điểm d khoản 1 Điều 41 Luật Các tổ chức tín dụng, cụ thể:</p> <p>a) Đối với điều kiện “có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng”: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận nhân sự là người quản lý, người điều hành) của</p>	Sao y có chứng thực Nhân sự dự kiến cung cấp

STT	HỒ SƠ CỦA NHÂN SỰ	SỐ LƯỢNG, LOẠI HỒ SƠ/ NGƯỜI CUNG CẤP
	<p>nhân sự dự kiến hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại tổ chức tín dụng của nhân sự dự kiến.</p> <p>b) Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng”:</p> <p>(i) Nội dung Điều lệ của doanh nghiệp quy định về người quản lý hoặc quy định nội bộ của doanh nghiệp trường hợp nội dung Điều lệ không quy định về người quản lý;</p> <p>(ii) Đối với trường hợp là doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng: Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập của doanh nghiệp nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang là người quản lý. Trường hợp doanh nghiệp không thuộc đối tượng phải thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hằng năm thì phải cung cấp báo cáo tài chính đã nộp cho cơ quan thuế theo quy định của pháp luật;</p> <p>(iii) Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận nhân sự dự kiến là người quản lý) và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự dự kiến hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại đơn vị của nhân sự dự kiến.</p> <p>c) Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán”: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự dự kiến làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian nhân sự dự kiến làm việc tại các bộ phận này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự dự kiến tại bộ phận này.</p> <p>d) Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự dự kiến làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và thời gian nhân sự dự kiến làm việc tại bộ phận nghiệp vụ này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự dự kiến tại bộ phận này.</p>	
8	8. Tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện “có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán” đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên Ban kiểm soát của ngân hàng thương mại quy	03 bản chính

02698
 AN HAN
 UONG N
 CO PHAI
 VIET NA
 HUONG
 H PHO C

STT	HỒ SƠ CỦA NHÂN SỰ	SỐ LƯỢNG, LOẠI HỒ SƠ/ NGƯỜI CUNG CẤP
	định tại điểm c khoản 3 Điều 41 Luật Các tổ chức tín dụng: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự dự kiến làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian nhân sự dự kiến làm việc tại lĩnh vực này hoặc bản sao các văn bản chứng minh lĩnh vực công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự dự kiến tại lĩnh vực này.	Nhân sự dự kiến cung cấp
9	9. Đối với nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm thuộc trường hợp ngoại lệ quy định tại điểm c khoản 1, điểm đ, e khoản 2 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng: Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cử nhân sự dự kiến làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng; cử, chỉ định, bổ nhiệm nhân sự dự kiến tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng hoặc tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ.	
10	10. Tài liệu chứng minh việc đáp ứng “có đạo đức nghề nghiệp”: a) Nội dung đánh giá và cam kết của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm về việc đáp ứng “có đạo đức nghề nghiệp” quy định tại Điều 6 theo mẫu Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 20; b) Văn bản đánh giá của tổ chức tín dụng nơi nhân sự dự kiến đã từng công tác theo mẫu tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư 20, ngoại trừ tổ chức tín dụng đã giải thể, phá sản, hợp nhất, bị sáp nhập.	03 bản chính Nhân sự dự kiến cung cấp

II. Nguyên tắc lập và gửi hồ sơ: Tuân theo Điều 3 Thông tư số 20 như sau:

1. Hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải được lập theo nguyên tắc sau:

a) Hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Trường hợp văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc chứng nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật về hợp pháp hóa lãnh sự) và dịch ra tiếng Việt;

b) Các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được chứng thực chữ ký của người dịch theo quy định của pháp luật;

c) Các bản sao hồ sơ, tài liệu của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm phải là bản sao từ sổ gốc hoặc là bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật;

d) Các văn bản do nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm tự lập phải được chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật.

2. Văn bản của ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước) chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự:

a) Đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng: Văn bản do người đại diện theo pháp luật ký.

Trường hợp ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng khuyết người đại diện theo pháp luật, văn bản đề nghị của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng là văn bản của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên ký.

Trường hợp người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho người khác ký hoặc trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác, thành viên Hội đồng thành viên khác ký hoặc trường hợp người đại diện có thẩm quyền của Chủ sở hữu ủy quyền cho người khác ký thì việc ủy quyền thực hiện theo quy định của pháp luật và hồ sơ phải có văn bản ủy quyền được lập phù hợp với quy định của pháp luật;

2. Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia, hồ sơ điện tử được sử dụng chữ ký số theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

3. Các tài liệu trong hồ sơ điện tử là bản điện tử quét từ bản gốc, bản chính (tập tin định dạng PDF).

4. Ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ./.

Mu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



....., ngày.....tháng..... năm 202...

BIÊN BẢN HỢP NHÓM CỔ ĐÔNG

V/v đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2030

- Căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín (Vietbank);
- Căn cứ các điều kiện, tiêu chuẩn, quyền đề cử nhân sự dự kiến quy định tại Điều 8, Điều 15, Điều 16 Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại Vietbank,

Hôm nay, ngày tháng năm, tại, chúng tôi là những cổ đông của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín (Vietbank) cùng nắm giữcổ phần (bằng chữ: cổ phần), chiếm tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Vietbank có tên trong danh sách sau:

STT	Tên cổ đông	Tài khoản giao dịch chứng khoán	CC/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Quốc tịch	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu (%)	Thời điểm đăng ký cổ phần	Ký tên, đóng dấu
-----	-------------	---------------------------------	-----------------------	----------	---------	--------------------------------------	-----------	--------------------	---------------------------	---------------------------	------------------

Nue 1

1.											
2.											
3.											
4.											
5.											
6.											

Đã họp và thống nhất các nội dung sau:

1. Đề cử (các) ứng cử viên sau đây tham gia vào Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín nhiệm kỳ 2026 - 2030:

STT	Họ và tên người được đề cử	Hộ chiếu/CCCD/CC	Địa chỉ	Chức danh dự kiến tại Vietbank	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Họ tên và ký tên
1.				Thành viên Hội đồng quản trị			
2.							

2. Đề cử (các) ứng cử viên sau đây tham gia vào Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín nhiệm kỳ 2026 - 2030:

STT	Họ và tên người được đề cử	Hộ chiếu/CCCD/CC	Địa chỉ	Chức danh dự kiến tại Vietbank	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Họ tên và ký tên
1.				Thành viên Ban kiểm soát			
2.							

3. Cử Ông/Bà có tên dưới đây đại diện cho nhóm cổ đông chúng tôi để trực tiếp liên hệ, làm việc với Vietbank và tiến hành các thủ tục liên quan đến việc thực hiện các quyền của cổ đông:

Ông/Bà:

Số CCCD/CC/Hộ chiếu:, cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:

Nơi ở hiện tại:

NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên của cổ đông)

CHẤP NHẬN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ LÀM ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

KÝ TÊN

(ghi rõ họ tên)



Lưu ý: Đối với cổ đông là tổ chức: Người đại diện theo pháp luật ký tên và đóng dấu, trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký tên và đính kèm văn bản ủy quyền của tổ chức ủy quyền phù hợp theo quy định.

Phụ lục I

(Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31 tháng 7 năm 2025 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu
(4 x 6)

SƠ YẾU LÝ LỊCH⁽¹⁾

1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh.
- Họ và tên thường gọi.
- Bí danh.
- Ngày, tháng, năm sinh.

- Số căn cước hoặc số định danh cá nhân, nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú, tạm trú) đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam hoặc số định danh cá nhân đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận căn cước theo pháp luật về căn cước.

- Số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp, quốc tịch/các quốc tịch (nếu có), nơi ở hiện tại đối với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam.

- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân hoặc là người được cử làm đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng).

2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông.

- Học hàm, học vị (nêu rõ tên, địa chỉ trường; chuyên ngành học; thời gian học; bằng cấp (liệt kê đầy đủ các bằng cấp)).

STT	Tên trường	Địa chỉ trường trú	Chuyên ngành học	Thời gian học	Bằng cấp
1					
2					
3	...				

nu



3. Quá trình công tác

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay ⁽²⁾.

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm) ⁽³⁾	Đơn vị công tác	Chức vụ ⁽⁴⁾	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú ⁽⁵⁾
	...				

- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra, kiểm tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính⁽⁶⁾.

4. Năng lực hành vi dân sự⁽⁷⁾

5. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này).

6. Cam kết trước pháp luật

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh Thành viên Hội đồng quản trị/ Thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Thành viên Ban Kiểm soát tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank) theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trong đó, Tôi cam kết tuân thủ về việc có đạo đức nghề nghiệp theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/7/2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng trong quá trình công tác tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (nếu có) và tuân thủ các quy định về quy tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của tổ chức tín dụng nước ngoài (nếu có) nơi tôi từng công tác.

- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

- Thông báo cho Vietbank về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước đang xem xét đề nghị của Vietbank.

- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho Vietbank để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên./.

..., ngày... tháng... năm...

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)⁽⁸⁾

Ghi chú:

1. Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có.

2. Người khai phải kê khai đầy đủ công việc, đơn vị công tác, các chức vụ đã và đang nắm giữ.

3. Phải đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian.

4. Nêu rõ nếu nhân sự dự kiến là người quản lý, người điều hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ hoặc quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp, đồng thời ghi rõ mã số thuế/mã số doanh nghiệp của doanh nghiệp nơi nhân sự dự kiến là người quản lý.

5. Ghi chú nếu đơn vị công tác thuộc các trường hợp sau:

a) Công ty con của tổ chức tín dụng;

b) Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên;

c) Đơn vị theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng;

d) Đơn vị theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng (Ghi cụ thể tên đơn vị và thời điểm bị tuyên bố phá sản, chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự dự kiến);

6. Ghi cụ thể nếu nhân sự thuộc trường hợp nêu tại điểm d, g khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng.

7. Ghi cụ thể: đầy đủ/hạn chế/mất năng lực hành vi dân sự.

8. Chữ ký phải được chứng thực theo quy định của pháp luật.

[Chữ ký]



Chứng thực chữ ký người khai



me

Phụ lục II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Thống đốc

Ngân hàng Nhà nước)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

STT	Người khai và “người có liên quan” của người khai	Mối quan hệ với người khai ⁽¹⁾	Số căn cước/số định danh cá nhân (đối với cá nhân có quốc tịch Việt Nam) hoặc số định danh cá nhân (đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận căn cước theo pháp luật về căn cước) hoặc số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày cấp (đối với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Mã số thuế hoặc Giấy chứng nhận tương đương (đối với trường hợp người có liên quan là tổ chức ghi thông tin mã số doanh nghiệp).	Chức vụ tại tổ chức tín dụng đề nghị	Chức vụ tại Công ty con của tổ chức tín dụng đề nghị	Tỷ lệ sở hữu cổ phần hoặc tỷ lệ vốn góp đại diện tại tổ chức tín dụng đề nghị (%)	...
1	Nguyễn Văn A	Người khai					
2	Nguyễn Thị B	Vợ					
	...						

Handwritten signature



Tôi cam kết các thông tin cung cấp trên đây là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên./.

....., ngày... tháng... năm...

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)⁽²⁾

Ghi chú:

1. Căn cứ mối quan hệ thực tế của người có liên quan tại cột (2) thuộc trường hợp cụ thể theo quy định tại khoản 24 Điều 4, khoản 3 Điều 69 Luật Các tổ chức tín dụng để điền vào cột này. Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có, trường hợp người có liên quan đã mất ghi rõ đã mất.

2. Chữ ký phải được chứng thực theo quy định của pháp luật.

=====

Khoản 24 Điều 4, Khoản 3 Điều 69 Luật Các tổ chức tín dụng:

24. Người có liên quan là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; công ty mẹ với công ty con của công ty con và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; các công ty con của công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại;

b) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người đó và ngược lại;

c) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;

d) Cá nhân với vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ; anh, chị, em cùng cha khác mẹ; anh, chị, em cùng mẹ khác cha; anh vợ, chị vợ, em vợ, anh chồng, chị chồng, em

chồng, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha (sau đây gọi là vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em); ông bà nội, ông bà ngoại; cháu nội, cháu ngoại; bác ruột, cô ruột, dì ruột, chú ruột, cậu ruột và cháu ruột;

đ) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân có mối quan hệ theo quy định tại điểm d khoản này với người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 05% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;

e) Cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp cho tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này với tổ chức, cá nhân ủy quyền; các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau;

g) Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được xác định theo quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, giám sát;

h) Đối với quỹ tín dụng nhân dân, người có liên quan với khách hàng của quỹ tín dụng nhân dân bao gồm trường hợp quy định tại các điểm b, c, đ và g khoản này; khách hàng với vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của khách hàng đó.

3. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện phần vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng quản trị nhưng không được vượt quá 02 thành viên Hội đồng quản trị của một tổ chức tín dụng là công ty cổ phần, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước, bên nhận chuyển giao bắt buộc./

Nu



Chứng thực chữ ký người khai



nu

Phụ lục IV

(Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)



TÊN TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI
NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI

Số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm.....

VĂN BẢN ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI NHÂN SỰ THUỘC QUẢN LÝ CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;
- Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/7/2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng;
- Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, và các văn bản sửa đổi, bổ sung,

(Tên Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài) cung cấp thông tin về việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong quá trình công tác tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài của Ông/Bà như sau:

I. Thông tin về nhân sự:

1. Họ và tên nhân sự.

Ngày, tháng, năm sinh.

2. Thời gian công tác: từ tháng/năm đến tháng/năm.

3. Vị trí công tác, nhiệm vụ được giao: thời gian từ tháng/năm đến tháng/năm (Nêu rõ nếu là người quản lý, người điều hành)

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm)	Vị trí công tác	Nhiệm vụ được giao
01			
02			

II. Thông tin về việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp:

Nu



1. Thông tin chi tiết theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/7/2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng:

STT	Nội dung yêu cầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 20/2025/TT-NHNN	Đánh giá thời gian làm việc tại ... (ghi tên tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài)
01	Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra, kiểm tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng:	
02	Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra, kiểm tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính:	
03	Người bị xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính:	
04	Người phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các vi phạm về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn, phân loại tài sản có, cam kết ngoại bảng, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo quy định của pháp luật nêu tại kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà kiến nghị liên quan đến các vi phạm đó chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đánh giá đã hoàn thành việc khắc phục, chỉnh sửa:	

2. Nhân sự đáp ứng/không đáp ứng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

Trường hợp không đáp ứng, nêu rõ hành vi, thời gian và biện pháp xử lý.

III. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin cung cấp tại văn bản này./.

Người đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân
hàng nước ngoài
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Văn bản này được sử dụng lại khi làm hồ sơ đề nghị Ngân hàng Nhà nước chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự tại các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.

Nu

